

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (RIÊNG)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	1.762.250.005.806	2.336.649.841.662
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.2	251.748	2.916.081
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.762.249.754.058	2.336.646.925.581
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.3	1.708.313.178.030	2.283.647.383.830
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		53.936.576.028	52.999.541.751
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.4	26.575.948.100	28.371.906.573
22	7. Chi phí tài chính	VI.5	3.365.030.361	7.606.883.680
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		4.202.911.660	3.775.123.567
25	8. Chi phí bán hàng	VI.6	15.630.311.210	15.896.778.028
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.7	25.179.010.645	19.617.520.985
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		36.338.171.912	38.250.265.631
31	11. Thu nhập khác	VI.8	121.099.136	3.208.731
32	12. Chi phí khác	VI.9	6.300.000	127.217.180
40	13. Lợi nhuận khác		114.799.136	(124.008.449)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		36.452.971.048	38.126.257.182
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.10	3.988.708.673	4.144.996.203
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	VI.11	-	(454.379.110)
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		32.464.262.375	34.435.640.089
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	VI.12		
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	VI.12		

Người lập biểu

LÂM NGỌC THỦY ĐAN

Kế toán trưởng

PHAN THỊ HỒNG PHÚC

Tp.HCM ngày 21 tháng 02 năm 2020



Tổng Giám đốc

LÊ VĂN MỸ